TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-HNGĐ	*Phú Tân, ngày 24 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

2. Bà Lưu Hồng T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoàng L và bà Lưu Hồng T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1994, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 27 tháng 02 năm 1994 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện Cái Nước, tỉnh Minh Hải (nay là xã N, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau) nên hôn nhân giữa ông Nguyễn Hoàng L và bà Lưu Hồng T là hợp pháp. Ông Nguyễn Hoàng L và bà Lưu Hồng T thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên cải vả, vợ chồng thường xuyên xúc phạm nhau, vợ chồng không còn chung sống khoảng 06 tháng nay. Do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên ông Nguyễn Hoàng L và bà Lưu Hồng T không yêu cầu đoàn tụ mà tự nguyện ly hôn. Ông Nguyễn Hoàng L và bà Lưu Hồng T yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn, xét thấy việc thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hoàng L và bà Lưu Hồng T là hoàn toàn tự nguyện, không trái với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được công nhận.

[2] Về quyền nuôi con chung: Ông Nguyễn Hoàng L và bà Lưu Hồng T có hai người con chung tên Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 05 tháng 4 năm 1995 và Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 20 tháng 02 năm 2001; con chung đã thành niên và có đủ khả năng lao động nuôi sống bản thân nên ông L, bà T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Hoàng L và bà Lưu Hồng T không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hoàng L và bà Lưu Hồng T đã thỏa thuận bà Lưu Hồng T tự nguyện chịu toàn bộ. Việc thỏa thuận trên đúng quy định pháp luật nên được công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hoàng L và bà Lưu Hồng T. Giấy chứng nhận kết hôn ngày 27 tháng 02 năm 1994 của Ủy ban nhân dân xã Ủy ban nhân dân xã Việt Khái, huyện Cái Nước, tỉnh Minh Hải (nay là xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau).

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, bà Lưu Hồng T tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019783 ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Bà Lưu Hồng T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- UBND xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Triều